

TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ MỸ THO
TỈNH TIỀN GIANG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 171/2024/HNGĐ-ST

Ngày 30 tháng 8 năm 2024

V/v tranh chấp "Ly hôn"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ MỸ THO, TỈNH TIỀN GIANG

- **Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thị Liên.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Lê Thị Hồng Trang

Bà Trần Thị Thảo

- **Thư ký phiên tòa:** Bà Nguyễn Thị Thu Ngân - Thư ký Tòa án của Tòa án nhân dân thành phố Mỹ Tho, tỉnh Tiền Giang.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Mỹ Tho tham gia phiên toà: Ông Nguyễn Trọng Lễ – Kiểm sát viên

Ngày 30 tháng 8 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Mỹ Tho, tỉnh Tiền Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số: 348/2024/TLST-HNGĐ ngày 21/6/2024 về việc "xin ly hôn".

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 85/2024/QĐXXST-HNGĐ ngày 01 tháng 8 năm 2024 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thiện Thủy T, sinh năm 1993 (xin vắng)

Địa chỉ: 184 MA, xã MP, thành phố MT, tỉnh Tiền Giang;

Bị đơn: Anh Trần Quang H, sinh năm 1992 (vắng)

Địa chỉ: 74 GD, Phường K, thành phố MT, tỉnh Tiền Giang;

NỘI DUNG VỤ ÁN:

* *Tại đơn khởi kiện và các lời khai trong quá trình giải quyết vụ án nguyên đơn chị Nguyễn Thiện Thủy T trình bày:*

Chị T và anh H quen biết tìm hiểu nhau thì tiến tới hôn nhân, có đăng ký kết hôn tại UBND Phường 7 vào ngày 20/11/2017.

Thời gian đầu cuộc sống vợ chồng hòa thuận hạnh phúc đến khoảng 03 năm nay chúng tôi phát sinh mâu thuẫn, thường xuyên cãi vã, không còn tiếng nói chung, khiến cho cuộc sống hôn nhân ngày càng trở nên mâu thuẫn trầm trọng, không còn hạnh phúc. Anh chị đã sống ly thân từ năm 2022 đến nay.

Xét thấy tình cảm vợ chồng đã không còn, đời sống chung không hạnh phúc, mục đích hôn nhân không đạt được.

Nay chị T yêu cầu Tòa án giải quyết:

- Về hôn nhân: Chị T yêu cầu ly hôn với anh Trần Quang H;
- Về con chung: Không có.
- Về tài sản chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.
- Về nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Bị đơn anh Trần Quang H đã được Toà án tổng đạt hợp lệ thông báo thụ lý, thông báo về phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải, quyết định đưa vụ án ra xét xử, quyết định hoãn phiên toà nhưng vẫn không có ý kiến gì về yêu cầu khởi kiện của chị T.

Đại diện Viện kiểm sát phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật của Thẩm phán, Thư ký tòa án, Hội đồng xét xử sự từ khi thụ lý vụ án cho đến thời điểm Hội đồng xét xử chuẩn bị nghị án đều đúng theo trình tự do Bộ luật tố tụng quy định.

Về quan điểm giải quyết vụ án: Yêu cầu khởi kiện của chị T là có căn cứ. Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị T.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi thẩm tra xem xét các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, ý kiến đề nghị của Kiểm sát viên tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng: Chị Nguyễn Thiện Thủy T và anh Trần Quang H kết hôn trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại UBND Phường 7, thành phố Mỹ Tho, tỉnh Tiền Giang theo giấy chứng nhận kết hôn số 41, ngày 20/11/2017.

Ngày 21/6/2024, chị Nguyễn Thiện Thủy T nộp đơn yêu cầu được ly hôn với anh H, đây là tranh chấp ly hôn được quy định tại Điều 51 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014. Hình thức và nội dung đơn khởi kiện đúng quy định tại Điều 189 Bộ luật tố tụng dân sự. Anh Trần Quang H đăng ký hộ khẩu thường trú tại 74 Giồng Dừa, Phường 7, thành phố Mỹ Tho, tỉnh Tiền Giang, theo quy định tại khoản 1 Điều 28, khoản 1 Điều 35, Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015, vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thành phố Mỹ Tho.

Nguyên đơn chị T có đơn xin vắng mặt, bị đơn anh Trần Quang H đã được Tòa án tổng đạt quyết định đưa vụ án ra xét xử, quyết định hoãn phiên tòa nhưng không có mặt để dự phiên tòa mà không có lý do. Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt chị T, anh H theo quy định tại khoản 2 Điều 227, khoản 3 Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

[2] Về quan hệ hôn nhân: Chị Nguyễn Thiện Thủy T và anh Trần Quang H được UBND Phường 7, thành phố Mỹ Tho, tỉnh Tiền Giang cấp giấy chứng nhận kết hôn số 41, ngày 20/11/2017 nên xác định hôn nhân của anh, chị là hợp pháp.

Tại đơn khởi kiện và trong suốt quá trình giải quyết vụ án chị T trình bày, anh chị tự tìm hiểu, có tiến hành tổ chức đám cưới và đăng ký kết hôn. Thời gian đầu cuộc sống vợ chồng hòa thuận hạnh phúc đến khoảng 03 năm nay thì phát sinh mâu thuẫn, thường xuyên cãi vã, không còn tiếng nói chung, khiến cho

cuộc sống hôn nhân ngày càng trở nên mâu thuẫn trầm trọng, không còn hạnh phúc. Anh chị đã sống ly thân từ năm 2022 đến nay.

Xét thấy, từ khi thụ lý vụ án cho đến phiên tòa xét xử hôm nay, Tòa án đã triệu tập anh H đến để tham dự, nhưng anh H vắng mặt không có lý do, nên không đưa ra được một biện pháp cụ thể nào để hàn gắn lại mối quan hệ vợ chồng. Việc anh H không đến dự phiên tòa là mặc nhiên từ bỏ cơ hội để vợ chồng đoàn tụ với nhau. Hiện tại, chị T trình bày không còn tình cảm, không muốn tiếp tục chung sống đời sống vợ chồng với anh H nên đã nộp đơn ly hôn và vẫn cương quyết ly hôn, cho thấy cuộc sống vợ chồng anh, chị đã mâu thuẫn trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được. Do đó, Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của chị T theo quy định tại Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình.

[3] Về con chung: Chị T trình bày không có.

[4] Về tài sản chung và nợ chung: Chị T không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[5] Xét đề nghị của đại diện Viện Kiểm sát là có cơ sở, phù hợp pháp luật nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[6] Về án phí: Chị T phải chịu án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 51; khoản 1 Điều 53; khoản 1 Điều 56;

Khoản 1 Điều 28; khoản 3 Điều 35; điểm c khoản 1 Điều 37; khoản 4 Điều 147; khoản 2 Điều 227; khoản 1 Điều 228; Điều 238; Điều 271; Điều 273; khoản 2 Điều 479 Bộ Luật Tố tụng dân sự;

Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án;

Xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện ly hôn của chị Nguyễn Thiện Thủy T.

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Nguyễn Thiện Thủy T được ly hôn với anh Trần Quang H.

- Về con chung: Chị T trình bày không có.

- Về tài sản chung và nợ chung: Chị Nguyễn Thiện Thủy T không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét, giải quyết

2. Về án phí: Chị Nguyễn Thiện Thủy T phải chịu 300.000 đồng án phí hôn nhân sơ thẩm được trừ vào số tiền 300.000 đồng tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu tiền số: 6312, ngày 21/6/2024 tại Chi cục thi hành án dân sự thành phố Mỹ Tho.

3. Về quyền kháng cáo: Chị Nguyễn Thiện Thủy T và anh Trần Quang H có quyền kháng cáo bản án trong vòng 15 ngày kể từ ngày nhận được tổng đạt bản án.

Nơi nhận:

- VKSND TP Mỹ Tho;
- Cục THADS TP Mỹ Tho;
- UBND Phường 7;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ, án văn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lê Thị Liên